

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TOÁN 7

TUẦN 9

-Số vô tỉ. Khái niệm về căn bậc hai. Số thực

-Tổng ba góc của một tam giác

I.HỎI ĐÁP NHANH

1.Đúng ghi Đ, sai ghi S

a.	a là số hữu tỉ thì a cũng là số thực	
b.	a là số nguyên thì a không phải số thực	
c.	a là số tự nhiên thì a không phải là số vô tỉ	
d.	a là số vô tỉ thì a được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn	
e.	Số 0 không là số hữu tỉ dương và cũng không là số hữu tỉ âm	

2.Kết quả nào sau đây là sai?

A. $\sqrt{(+6)^2} = 6$

B. $\sqrt{(-6)^2} = -6$

C. $\sqrt{64} = 8$

D. $-\sqrt{64} = -8$

3. Điền vào chỗ trống (...) cho đúng

a. Tổng ba góc của tam giác:

b. Tam giác có một góc vuông là:

c. Hai góc nhọn của một tam giác vuông thì:

d. Mỗi góc ngoài của một tam giác:

4. Số đo x trong hình vẽ 29 là:



Hình 29

- A. 20°
- B. 40°
- C. 60°
- D. 80°

II. LUYỆN TẬP

1.

a. Thực hiện phép tính

$$\left(\frac{13}{25} - 4,27\right) : \left(2\frac{3}{5} + 0,4\right) \cdot \frac{16}{25} \dots\dots\dots$$

b. Cho $A = \frac{16}{163} \cdot \left(\frac{25}{72} - 2,6 \cdot 1\frac{7}{8}\right)$; $B = 2,192 : \frac{14}{25} - 8,5 \cdot \frac{8}{17}$

Tính $\sqrt{25} \cdot B - \sqrt{81} \cdot A$

.....
.....

2. Tính giá trị biểu thức

a. $C = \sqrt{(-8)^2} + \sqrt{8^2} - \sqrt{(-5)^2} - \sqrt{5^2}$

.....

b. $D = 2.\sqrt{9} + 4.\sqrt{25} - 8.\sqrt{4}$

.....

c. $E = \left(\frac{20.\sqrt{1,21}}{22^2} + \frac{42.\sqrt{0,25}}{66} \right) : \left(\frac{\sqrt{225}}{11} - \frac{5}{\sqrt{121}} \right)$

.....

d. $G = \sqrt{\frac{1}{4}} + \sqrt{\frac{1}{16}} - \sqrt{\frac{1}{64}} - \frac{-\sqrt{(-3)^2}}{\sqrt{8^2}}$

.....

e*. $H = \left[\sqrt{(4)^2} + 2.\sqrt{4^2} \right].\sqrt{4^{-3}} + \sqrt{3^{-4}} + 64\sqrt{3^{-4}}$

.....

3. Không dùng bảng số hoặc máy tính hãy so sánh

a. $\sqrt{26} + \sqrt{17}$ và $\sqrt{8} + \sqrt{35}$

.....

b. $\sqrt{8} - \sqrt{5}$ và $\sqrt{18} - \sqrt{8}$

.....

c. $\sqrt{62} - 26$ và $\sqrt{62} - \sqrt{26}$

.....

d. 0,345 và 0,(345)

.....

e. 1,3(234) và $\frac{53}{40}$

.....

g. $[0, (246)]^2$ và $(\frac{123}{500})^2$

.....

4*. So sánh các số a và b biết

$$a) a = \sqrt{256} - \left(\frac{1}{\sqrt{5}} - 2 \right)$$

$$b = \sqrt{400} - \left(\frac{1}{\sqrt{6}} + 2 \right)$$

.....

$$b) a = \left(1 - \frac{1}{\sqrt{4}} \right) \cdot \left(1 - \frac{1}{\sqrt{9}} \right) \cdot \left(1 - \frac{1}{\sqrt{16}} \right) \cdot \left(1 - \frac{1}{\sqrt{25}} \right) \cdot \left(1 - \frac{1}{\sqrt{36}} \right)$$

$$b = \frac{1}{\sqrt{37}}$$

.....

$$c) a = \frac{\sqrt{0,01} + \sqrt{0,04} + \sqrt{0,09} + \dots + \sqrt{0,64} + \sqrt{0,81}}{1 + 2 + 3 + \dots + 8 + 9}$$

$$b = \sqrt{\frac{1}{100}}$$

.....

$$d) a = \sqrt{\frac{1}{1}} + \sqrt{\frac{1}{2}} + \sqrt{\frac{1}{3}} + \sqrt{\frac{1}{4}} + \dots + \sqrt{\frac{1}{99}} + \sqrt{\frac{1}{100}}$$

$$b = \sqrt{\left(\frac{1}{100} \right)^{-1}}$$

5. Tìm x biết

a. $x^2 = 36$

b. $\sqrt{x} = 6$

c. $\sqrt{x} - 2 = 6$

d. $\sqrt{2x+3} - 4 = 5$

e. $\sqrt{\frac{4}{5}x + \frac{3}{4}} - \frac{2}{3} = \frac{1}{2}$

f. $(x^2-9).\sqrt{x} = 0$

g. $x.(x-1).\sqrt{x-3}=0$

6*

a. Cho $A = \frac{\sqrt{x+2}}{\sqrt{x-4}}$. Tìm số nguyên x để A có giá trị nguyên

.....

b. So sánh $A = \frac{2016}{\sqrt{2018}} + \frac{2018}{\sqrt{2016}}$ với $B = \sqrt{2016} + \sqrt{2018}$

.....

7.

a. Cho tam giác ABC có $\hat{B} + 15^\circ = \hat{A}$; $\hat{C} + 30^\circ = \hat{B}$. Tính số đo mỗi góc

.....

b. Tìm số đo các góc của tam giác của ΔABC biết $\hat{A} : \hat{B} : \hat{C} = 4:5:6$

.....

8. Cho tam giác ABC có $\hat{B} - \hat{C} = 20^\circ$. Đường phân giác của góc A cắt BC ở E. Tính số đo góc AEB.

.....

9. Cho tam giác vuông ABC. Hai tia phân giác của hai góc nhọn B và C cắt nhau tại I. Tính số đo góc BIC.

.....

10*.

Cho tam giác ABC có $\hat{B} + \hat{C} = \hat{A}$. Vẽ đường cao AH ($H \in BC$). Tia phân giác của \widehat{HAC} cắt BC tại K và cắt tia phân giác của \hat{B} ở I. Từ K vẽ tia vuông góc với AC cắt AC tại L.

- Chứng minh BI vuông góc AK
- Chứng minh KA là tia phân giác của góc HKL
- Trong trường hợp $\hat{B} - \hat{C} = 10^\circ$. Tính số đo góc AKC.